

Số: 45/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 6 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân ngày 30/6/2021;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty :

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu tương ứng với 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, bằng 0 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu, bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát Công ty .

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu tương ứng với 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu, bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2020; Mục tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2021 của Công ty, với các nội dung chủ yếu như sau:

3.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ ĐHĐCD 2020	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)	
						TH/NQ	TH/2019
1	Sản lượng sản xuất						
-	Clinker	Tấn	530.000	475.076	524.819	89,64	90,52
-	Xi măng	Tấn	700.000	513.563	654.365	73,37	78,48
2	Sản lượng tiêu thụ		920.000	698.169	993.600	75,89	70,28
-	Clinker	Tấn	220.000	190.504	335.941	86,59	56,71
-	Xi măng	Tấn	700.000	507.665	657.659	72,52	77,19
+	<i>Hải Vân</i>	<i>Tấn</i>	<i>47.000</i>	<i>64.613</i>	<i>234.457</i>	<i>137,47</i>	<i>27,56</i>
+	<i>Gia công Hoàng Thạch</i>	<i>Tấn</i>	<i>700.000</i>	<i>443.052</i>	<i>423.202</i>	<i>67,85</i>	<i>104,69</i>
3	Doanh thu thuần		837.548	636.969	869.587	76,05	73,25
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.044	5.211	6.403	73,98	81,38
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	5.635	4.457	5.078	79,08	87,75
6	Nộp ngân sách	Tr.đ	25.000	25.733	30.808	102,93	83,53
7	Quỹ tiền lương	Tr.đ	63.238	57.217	57.960	90,48	98,72
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	2	2	0	100,00	

3.2 Kế hoạch mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2021
1	Sản lượng sản xuất		
1.1	<i>Clinker</i>	<i>Tấn</i>	<i>500.000</i>
1.2	<i>Xi măng (bao gồm gia công)</i>	<i>Tấn</i>	<i>700.000</i>
2	Sản lượng tiêu thụ		920.000
2.1	<i>Clinker</i>	<i>Tấn</i>	<i>220.000</i>
2.2	<i>Xi măng (bao gồm gia công)</i>	<i>Tấn</i>	<i>700.000</i>
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	815.491
4	Lợi nhuận		
4.1	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>6.152</i>
4.2	<i>Lợi nhuận trước thuế chưa tính CLTG</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>6.152</i>
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.922
6	Tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu	%	1,14
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	26.000
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	≥ 2
9	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	63.255
10	Số lao động trong năm	Người	402

3.3 Kế hoạch mục tiêu đầu tư xây dựng năm 2021:

Đvt: Triệu đồng

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021		Ghi chú
			Khối lượng	Vốn thanh toán	
	Dự án nhóm C	335.051	50.394	63.413	
I	Dự án trong giai đoạn chuẩn bị				
1	Dự án ĐTXD mỏ đá Hốc Khê - Đà Nẵng	14.713	3.000	3.000	
2	Dự án ĐTXD dây chuyền nghiền, đóng bao tại Vạn Ninh	100.000	6.000	6.000	
3	Dự án ĐTXD Silo thép tại kho trung chuyển XM Quy Nhơn	17.820	17.820	17.820	
4	Dự án ĐTXD và khai thác mỏ đá với Đông Nam Lèn Ấng	105.957	3.574	3.574	
II	Dự án trong giai đoạn thực hiện				
1	Dự án ĐTXD công trình khai thác mỏ sét Đội 3	39.120	20.000	20.000	
2	Dự án lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục	8.500		4.019	
III	Dự án hoàn thành				
1	Dự án ĐTXD công trình kho trung chuyển XM Quy Nhơn	49.898		9.000	

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu bằng 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 với các nội dung chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận		
1.1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.211.058.073
1.2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.456.554.360
2	Phương án phân phối:	Đồng	8.305.050.000
2.1	Chia cổ tức tỷ lệ: 2%	Đồng	8.305.050.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của NLĐ	Đồng	0

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu bằng 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 21.650 phiếu bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

5. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và Kế hoạch thù lao năm 2021 cụ thể như sau:

Tổng tiền thù lao thực hiện năm 2020 cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty: 526.000.000 đồng, bằng 99,62% kế hoạch năm 2020.

Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát năm 2020: 233.302.326 đồng.

Tiền lương của Tổng Giám đốc thực hiện năm 2020: 491.162.791 đồng

Mức thù lao, phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Phụ trách quản trị Công ty năm 2021 như sau:

STT	Chức danh	Số tiền (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	8.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	6.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	(*)
4	Thành viên Ban Kiểm soát	4.000.000
5	Người phụ trách quản trị	4.000.000

Năm 2021, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty phù hợp quy định.

Tổng chi phí cho hoạt động của HĐQT năm 2021 là : 578.000.000 đồng

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu bằng 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021

Đại hội thống nhất ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong ba đơn vị dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu bằng 99,94% tổng số

phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

7. Thông qua hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch cho Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thống nhất thông qua Hợp đồng gia công năm 2021 giữa Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân với Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến việc thay đổi của đồng gia công năm 2021 cho phù hợp với tình hình diễn biến thị trường. Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục triển khai thực hiện hợp đồng gia công năm 2022 trên cơ sở hợp đồng năm 2021, điều chỉnh thay đổi cho phù hợp với tình hình thị trường. Hội đồng quản trị Công ty sẽ báo cáo việc thực hiện hợp đồng tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 5.359.094 phiếu bằng 99,59% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu bằng 0,4% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

8. Thông qua Điều Lệ Công ty sửa đổi:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và giao Hội đồng quản trị ban hành.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.835.104 phiếu bằng 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0,00% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

9. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và giao cho Hội đồng quản trị ban hành.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.835.104 phiếu bằng 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0,00% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

10. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và giao cho Hội đồng quản trị ban hành.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.835.104 phiếu bằng 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0,00% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

11. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và giao cho Ban Kiểm soát ban hành.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.835.104 phiếu bằng 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0,00% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

12. Thông qua Quy chế bỏ phiếu điện tử:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và giao cho Hội đồng quản trị ban hành.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.835.104 phiếu bằng 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0,00% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

13. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thống nhất thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Lê Văn Chính.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.835.104 phiếu bằng 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có

232
Y
CE
N
232

quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

14. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thống nhất thông qua việc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty cụ thể: Số lượng là 01 người đủ tiêu chuẩn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.835.104 phiếu bằng 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

15. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty:

Ông Nguyễn Danh Huyền đã trúng cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân với số phiếu bầu là 36.851.304 phiếu, tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân thông qua với số phiếu tán thành là 34.893.555, tỷ lệ 94,68% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân căn cứ vào các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành để tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đã thông qua.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBCKNN (B/c);
- Sở GDCKHCM (B/c);
- Website Công ty;
- TV HĐQT; BKS;
- Lưu: VT, HĐQT, TCHC.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CHỦ TỌA



Lê Xuân Khôi

Số: 44/2021/BB-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 6 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ Y tế và thành phố Đà Nẵng về công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương.

A. Doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số **0400101235** do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp ngày 01/4/2008 và cấp thay đổi lần 7 ngày 08/5/2018.

B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 8 giờ 30 ngày 30/6/2021.

C. Địa điểm: Tại 2 điểm cầu Tổng công ty Xi măng Việt Nam địa chỉ số 228 Lê Duẩn, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội và tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân địa chỉ số 65 Nguyễn Văn Cừ, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

D. Hình thức: Họp trực tuyến

E. Hình thức bỏ phiếu biểu quyết và bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị : Bỏ phiếu trực tuyến

F. Thành phần tham dự: Các Cổ đông và đại diện ủy quyền của Cổ đông, Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân theo hình thức trực tuyến.

Đại biểu tham dự:

- Đại biểu Tổng Công ty Xi măng Việt Nam

Ông Phạm Văn Nhận - Thành viên HĐQT, Phụ trách HĐQT Tổng công ty Xi măng Việt Nam

Ông Lê Nam Khánh - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Xi

mãng Việt Nam;

Và các ông, bà đại diện Ban kiểm soát, Ban thư ký Hội đồng thành viên, các phòng ban Tổng công ty Xi măng Việt Nam.

- Đại biểu Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch

Ông Lê Thành Long - Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch;

Các ông, bà đại diện các Phòng của Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch;

- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

G. Điều kiện tiến hành Đại hội

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Trần Quang Hưng báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 theo hình thức trực tuyến.

Tại thời điểm khai mạc 8h30 phút, Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 24 Cổ đông, đại diện cho 36.811.254 cổ phần, chiếm 88,65% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (41.525.250 cổ phần), trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tuyến là 24 Cổ đông
- Số Cổ đông ủy quyền là 126 Cổ đông

H. Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:

Đến thời điểm 9h10 phút đã có 25 cổ đông tham dự Đại hội, đại diện cho 36.814.854 cổ phần, chiếm 88,65% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức bỏ phiếu trực tuyến, Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | | |
|-------------------------|-----------------|------------|
| - Ông Lê Xuân Khôi | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa |
| - Ông Ngô Đức Lưu | Thành viên HĐQT | Thành viên |
| - Ông Nguyễn Hoàng Trí | Thành viên HĐQT | Thành viên |
| - Ông Nguyễn Quang Tuấn | Thành viên HĐQT | Thành viên |

2. Ban Thư ký:

- Bà Lê Thị Ánh Đào Trưởng ban
- Bà Phan Thị Hồng Hạnh Thành viên

Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 100% cổ đông tham dự tán thành.

3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- Ông Trần Quang Hưng Trưởng ban
- Ông Huỳnh Nhật Thạch Thành Viên
- Bà Nguyễn Hồng Minh Thành viên

4. Ban Kiểm phiếu:

- Bà Trần Thị Chi Trưởng ban
- Ông Thiệu Quang Đà Thành Viên
- Lê Thị Thanh Chung Thành Viên

Ban kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 100% cổ đông tham dự tán thành.

I. Nội dung Đại hội

1. **Nội dung Chương trình Đại hội** đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 100% cổ đông tham dự tán thành.

2. **Quy chế làm việc Đại hội** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 100% cổ đông tham dự tán thành.

3. **Quy chế bầu cử** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 100% cổ đông tham dự tán thành.

4. Đại hội đã nghe các Báo cáo và Tờ trình:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Kế hoạch hoạt động 2021 do Ông Lê Xuân Khôi, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa Đại hội trình bày tại Đại hội.

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 do Ông Huỳnh Ngọc Khiêm, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày.

- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD và ĐTXD năm 2020 và Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2021 do Ông Ngô Đức Lưu, Thành viên Đoàn chủ tịch

W
S
C
H

trình bày

- Tờ trình số 34/TTr –HĐQT ngày 30/6/2021 thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 do Ông Trương Văn Tuấn, Phụ trách kế toán trình bày.

- Tờ trình số 35/TTr –HĐQT ngày 30/6/2021 thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và Kế hoạch thù lao năm 2021 do Ông Trương Văn Tuấn, Phụ trách kế toán trình bày.

- Tờ trình số 36/TTr –HĐQT ngày 30/6/2021 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 do Ông Trương Văn Tuấn, Phụ trách kế toán trình bày.

- Tờ trình số 37/TTr –HĐQT ngày 30/6/2021 thông qua hợp đồng gia công xi măng Hoàng Thạch cho Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân do Ông Trương Văn Tuấn, Phụ trách kế toán trình bày.

- Tờ trình số 38 /TTr –HĐQT ngày 30/6/2021 thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi do Ông Nguyễn Hoàng Trí, Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày.

- Tờ trình số 39/TTr –HĐQT ngày 30/6/2021 thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty do Ông Nguyễn Hoàng Trí, Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày.

- Tờ trình số 40/TTr –HĐQT ngày 30/6/2021 thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty do Ông Nguyễn Hoàng Trí, Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày.

- Tờ trình số 02/TTr –BKS ngày 30/6/2021 thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty do Ông Nguyễn Hoàng Trí, Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày.

- Tờ trình số 41/TTr –HĐQT ngày 30/6/2021 thông qua Quy chế bỏ phiếu điện tử do Ông Nguyễn Hoàng Trí, Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày.

- Tờ trình số 42/TTr –HĐQT ngày 30/6/2021 thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty do Ông Nguyễn Quang Tuấn, Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày.

- Tờ trình số 43/TTr –HĐQT ngày 30/6/2021 thông qua việc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty do Ông Nguyễn Quang Tuấn, Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày.

6. Đại hội thảo luận và ý kiến tham gia của các cổ đông:

Đại diện cổ đông có ý kiến: Cổ đông Lê Văn Điền (Mã số HVX.000196) nêu ý kiến về việc chi trả cổ tức năm 2020.

Đại diện cổ đông có ý kiến: Cổ đông Lê Thị Thu Huyền (Mã số HVX.000940) nêu ý kiến về việc đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 khác với năm 2020.

Ông Ngô Đức Lưu, thay mặt đoàn Chủ tịch trả lời ý kiến cổ đông như sau:

Trong năm 2020 tình hình dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp, ảnh hưởng của mưa bão, lũ lụt tại Miền Trung trong quý 4 dẫn đến nhu cầu giảm, lợi nhuận năm 2020 chưa đạt mục tiêu đề ra nhưng Công ty bảo toàn phát triển vốn chủ sở hữu, chi trả cổ tức cho cổ đông theo kế hoạch với tỷ lệ là 2%.

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền để lựa chọn một trong ba đơn vị gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Căn cứ theo các quy định của Pháp luật và kiến nghị của cổ đông, Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn một trong ba đơn vị để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021.

Ngoài ra không có thêm ý kiến nào khác của các cổ đông.

Đến thời điểm 11h00 phút đã có 27 cổ đông tham dự Đại hội, đại diện cho 36.836.504 cổ phần, chiếm 88,71% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

7. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu tương ứng với 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu, bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

8. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu tương ứng với 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu, bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

9. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD và ĐTXD năm 2020 và Kế hoạch

SXKD và ĐTXD năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

9.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ ĐHĐCĐ 2020	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)	
						TH/NQ	TH/2019
1	Sản lượng sản xuất						
-	Clinker	Tấn	530.000	475.076	524.819	89,64	90,52
-	Xi măng	Tấn	700.000	513.563	654.365	73,37	78,48
2	Sản lượng tiêu thụ		920.000	698.169	993.600	75,89	70,28
-	Clinker	Tấn	220.000	190.504	335.941	86,59	56,71
-	Xi măng	Tấn	700.000	507.665	657.659	72,52	77,19
+	<i>Hải Vân</i>	<i>Tấn</i>	<i>47.000</i>	<i>64.613</i>	<i>234.457</i>	<i>137,47</i>	<i>27,56</i>
+	<i>Gia công Hoàng Thạch</i>	<i>Tấn</i>	<i>700.000</i>	<i>443.052</i>	<i>423.202</i>	<i>67,85</i>	<i>104,69</i>
3	Doanh thu thuần		837.548	636.969	869.587	76,05	73,25
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.044	5.211	6.403	73,98	81,38
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	5.635	4.457	5.078	79,08	87,75
6	Nộp ngân sách	Tr.đ	25.000	25.733	30.808	102,93	83,53
7	Quỹ tiền lương	Tr.đ	63.238	57.217	57.960	90,48	98,72
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	2	2	0	100,00	

9.2. Kế hoạch mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2021
1	Sản lượng sản xuất		
1.1	<i>Clinker</i>	<i>Tấn</i>	<i>500.000</i>
1.2	<i>Xi măng (bao gồm gia công)</i>	<i>Tấn</i>	<i>700.000</i>
2	Sản lượng tiêu thụ		920.000
2.1	<i>Clinker</i>	<i>Tấn</i>	<i>220.000</i>
2.2	<i>Xi măng (bao gồm gia công)</i>	<i>Tấn</i>	<i>700.000</i>
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	815.491
4	Lợi nhuận		
4.1	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>6.152</i>
4.2	<i>Lợi nhuận trước thuế chưa tính CLTG</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>6.152</i>
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.922
6	Tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu	%	1,14
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	26.000
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	≥ 2
9	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	63.255

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2021
10	Số lao động trong năm	Người	402

9.3. Kế hoạch mục tiêu đầu tư xây dựng :

Đvt: Triệu đồng

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021	
			Khối lượng	Vốn thanh toán
	Dự án nhóm C	335.051	50.394	63.413
I	Dự án trong giai đoạn chuẩn bị			
1	Dự án ĐTXD mỏ đá Hóc Khê - Đà Nẵng	14.713	3.000	3.000
2	Dự án ĐTXD dây chuyền nghiền, đóng bao tại Vạn Ninh	100.000	6.000	6.000
3	Dự án ĐTXD Silo thép tại kho trung chuyển XM Quy Nhơn	17.820	17.820	17.820
4	Dự án ĐTXD và khai thác mỏ đá vôi Đông Nam Lèn Ấng	105.957	3.574	3.574
II	Dự án trong giai đoạn thực hiện			
1	Dự án ĐTXD công trình khai thác mỏ sét Đội 3	39.120	20.000	20.000
2	Dự án lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục	8.500		4.019
III	Dự án hoàn thành			
1	Dự án ĐTXD công trình kho trung chuyển XM Quy Nhơn	49.898		9.000

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu bằng 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

10. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, chi trả cổ tức, trích lập các quỹ theo nội dung Tờ trình số 34/TTr-HĐQT ngày 30/6/2021:

a. Tóm tắt một số chỉ tiêu báo cáo tài chính năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
A	Tổng tài sản/nguồn vốn	Đồng	790.252.760.730
1	Nợ phải trả	Đồng	351.082.382.685

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	439.170.378.045
B	Lợi nhuận		
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.211.058.073
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.456.554.360

b. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	8.840.915.679
-	LN chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước	Đồng	4.384.361.319
-	LN chưa phân phối năm 2020	Đồng	4.456.554.360
2	Phương án phân phối:	Đồng	8.305.050.000
-	Chia cổ tức tỷ lệ: 2%	Đồng	8.305.050.000
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của NLĐ	Đồng	0
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	535.865.679
-	LN chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước	Đồng	0
-	LN còn lại chưa phân phối năm 2020	Đồng	535.865.679

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu bằng 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 21.650 phiếu bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

11. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và Kế hoạch thù lao 2021 theo nội dung Tờ trình số 35/TTr-HĐQT ngày 30/6/2021 :

11.1 Tổng thù lao thực hiện năm 2020 cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty: 526.000.000 đồng, bằng 99,62% kế hoạch năm 2020

- Tổng lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2020: 233.302.326 đồng.

- Tiền lương của Tổng Giám đốc thực hiện năm 2020: 491.162.791 đồng

11.2 Kế hoạch chi trả thù lao năm 2021:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị	5			

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	12	96.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4	6.000.000	12	288.000.000
II	Ban kiểm soát	3			
1	Trưởng BKS	1	*		*
2	Ủy viên BKS	2	4.000.000	12	96.000.000
III	Phụ trách quản trị				
1	Phụ trách quản trị	1	4.000.000	12	48.000.000
IV	Chi phí hội họp, giao dịch				50.000.000
	Tổng cộng				578.000.000

* Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty và quy định hiện hành.

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu bằng 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

12. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 theo nội dung Tờ trình Số 36/TTr-HĐQT ngày 30/6/2021.

Đại hội thống nhất ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong ba đơn vị dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.814.854 phiếu bằng 99,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu bằng 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

13. Thông qua hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch cho Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân theo Tờ trình số 37/TTr-HĐQT ngày 30/6/2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thống nhất thông qua Hợp đồng gia công năm 2021 giữa Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân với Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến việc thay đổi của đồng gia công năm 2021 cho phù hợp với tình hình diễn biến thị trường. Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục triển khai thực hiện hợp đồng gia công năm 2022 trên cơ sở hợp đồng năm 2021, điều chỉnh thay đổi cho phù hợp với tình hình thị trường. Hội đồng quản trị Công ty sẽ báo cáo việc thực hiện hợp đồng tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 5.359.094 phiếu bằng 99,59% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 21.650 phiếu bằng 0,4% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

14. Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi theo nội dung Tờ trình Số 38/TTr-HĐQT ngày 30/6/2021.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và giao Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.835.104 phiếu bằng 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

15. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình Số 39/TTr-HĐQT ngày 30/6/2021.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và giao Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.835.104 phiếu bằng 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

20. Đại hội nghe đoàn chủ tịch báo cáo về việc bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT theo Tờ trình số 43/TTr-HĐQT ngày 30/6/2021.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình cụ thể: Số lượng là 01 người đủ tiêu chuẩn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

Số phiếu biểu quyết tán thành là 36.835.104 phiếu bằng 99,99% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu bằng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

21. Đại hội tiến hành bầu cử:

Đến thời điểm bầu cử, đã có 28 cổ đông tham dự Đại hội, đại diện cho 36.852.704 cổ phần, chiếm 88,75% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Ứng cử : Không

- Đề cử : Cổ đông lớn Tổng công ty Xi măng Việt Nam nắm giữ 75,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử 01 thành viên:

Ông Nguyễn Danh Huyền, sinh ngày : 20/01/1973

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Ô tô – Máy kéo

Ngoại ngữ: Tiếng Nga, Tiếng Anh

Có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất Xi măng tại Công ty Xi măng Vicem Hoàng Thạch.

Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT:

Ông Nguyễn Danh Huyền đã được bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân với số phiếu bầu là 36.851.304 phiếu, tỷ lệ 99,99%.

22. Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Ánh Đào - Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

K. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 kết thúc vào hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với số phiếu tán thành là 34.893.555, tỷ lệ 94,68% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội. Biên bản gồm 13 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ

đồng thường niên 2021 tại Hội đồng quản trị 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản, lưu Phòng TCHC 01 bản.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể quý cổ đông theo đúng qui định của Pháp luật.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Ngô Đức Lưu

Nguyễn Quang Tuấn



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Lê Xuân Khôi

Nguyễn Hoàng Trí

BAN THƯ KÝ

Phan Thị Hồng Hạnh

Lê Thị Ánh Đào





Số: /BC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân xin báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 như sau:

I/ Đặc điểm tình hình:

Năm 2020, trong bối cảnh GDP toàn cầu âm khoảng 5%, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt mức 2,91% (đây là mức tăng trưởng thấp nhất giai đoạn 2011-2020), trong đó khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,98%; Ngành công nghiệp năm 2020 tăng 3,36% so với năm 2019. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 3,23% so với năm 2019. Thị trường tiền tệ ổn định, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay cơ bản ổn định.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp ở phạm vi toàn cầu và tại Việt Nam cùng với mưa bão, lũ lụt tại các tỉnh Miền Trung trong Quý IV/2020 đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Mặc dù dịch COVID-19 về cơ bản đã được khống chế ở Việt Nam nhưng trên thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp. Năm 2020, kinh tế các tỉnh khu vực miền trung đều sụt giảm trong đó có Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi và Khánh Hòa.

Thị trường xi măng vẫn trong tình trạng cung vượt cầu, thị trường xi măng, clinker xuất khẩu không ổn định về giá và lượng, thị trường xi măng, clinker trong nước giảm, cạnh tranh giữa các thương hiệu ngày càng gay gắt, cạnh tranh về giá, dịch vụ, chất lượng đặc biệt là khu vực Miền Trung và Tây Nguyên xu hướng giảm về nhu cầu và giá.

II/ Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020:

Trước tình hình có nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị công ty đã phân tích, dự báo, đánh giá những cơ hội, thách thức. Trên cơ sở đó, đề ra nhiều biện pháp

trong sản xuất kinh doanh, triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm 2020 với kết quả cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Sản xuất: Sản lượng sản xuất clinker thực hiện 475.076 tấn bằng 89,64% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ, giảm 9,48% so với năm trước. Nguyên nhân giảm sản lượng clinker do sản lượng tiêu thụ thấp, mưa bão, ngập lụt, đầy silo chứa nên công ty đã chủ động dừng lò để hạn chế đổ bãi.

Sản lượng sản xuất xi măng thực hiện 513.563 tấn, bằng 73,37% nghị quyết ĐHĐCĐ, giảm 20,17 % so với năm 2019. Chất lượng xi măng bao và rời đều đáp ứng yêu cầu của TCVN 6260.

Trong năm 2020 đã thực hiện xử lý clinker tồn bãi là 11.466 tấn. Lượng clinker tồn tại ngày 31/12/2020 là: 84.134 tấn. Trong đó clinker bãi còn tồn: 28.889 tấn.

Tiêu thụ: Tổng sản phẩm tiêu thụ năm 2020: 698.169 tấn, bằng 75,89 % nghị quyết ĐHĐCĐ, giảm 29,72% so với năm 2019.

Trong đó, tiêu thụ clinker: 190.504 tấn, bằng 86,59 % nghị quyết ĐHĐCĐ, giảm 43,29 % so với năm 2019.

Tiêu thụ xi măng thực hiện 507.665 tấn bằng 72,52 % nghị quyết ĐHĐCĐ, giảm 22,81 % so với năm 2019; (trong đó GC Hoàng Thạch 443.052 tấn, bằng 63,29 % nghị quyết ĐHĐCĐ).

Sản lượng tiêu thụ xi măng giảm so với năm 2019 nguyên nhân là do: Nhu cầu xi măng năm 2020 tại khu vực miền Trung giảm sâu đặc biệt là quý III và quý IV/2020 trong đó: Xi măng bao giảm khoảng 20%, xi măng rời giảm trên 30% so với năm trước do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và mưa bão, ngập lụt kéo dài tại miền Trung, thu nhập của người dân bị giảm, kinh tế các địa bàn chủ đạo tiêu thụ xi măng của Công ty đều tăng trưởng âm, các doanh nghiệp cạnh tranh khốc liệt về giá.

Tổng doanh thu và thu nhập khác thực hiện năm 2020 đạt 637,17 tỷ đồng (trong đó: doanh thu thuần 636,97 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác 0,20 tỷ đồng) đạt 73,11% so với Nghị quyết và 76,08% so với thực hiện năm 2019. Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty đạt lần lượt 5,211 tỷ đồng và 4,457 tỷ đồng, tương ứng với 73,98% và 79,09% so với Nghị quyết đề ra, bằng 81,39% và 87,75% so với cùng kỳ năm 2019.

Thu nhập bình quân của người lao động 11,57 triệu đồng/người/tháng, bằng 93,31% Nghị quyết ĐHĐCĐ, tăng 9,23% so với năm 2019.

2. Về công tác đầu tư, mở nguyên liệu:

Dự án Kho trung chuyển Quy Nhơn: Đã thực hiện xong việc lập báo cáo quyết toán, đã thực hiện việc kiểm toán báo cáo quyết toán dự án, đang triển khai thực hiện thẩm tra để trình Tổng công ty thỏa thuận, HĐQT phê duyệt.

Dự án lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục: Đã hoàn thành lắp đặt hệ thống quan trắc online, hiện đang thực hiện kết nối với Sở TNMT tỉnh Quảng Bình và thành phố Đà Nẵng.

Dự án mở Hốc khế: Công ty đang bám sát các Sở, ban ngành để chấp thuận việc lập và phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/500, triển khai thủ tục giao đất, cho thuê đất khu nhà xưởng, khu chế biến của mỏ Hốc Khế.

Mỏ nguyên liệu : Hiện nay đã đưa vào khai thác mỏ đá Cát kết, mỏ đá vôi Đông Nam Lèn Áng. Đối với mỏ sét đang thực hiện điều chỉnh dự án và hoàn thiện các thủ tục tiếp theo theo quy định của pháp luật để được giao đất, thuê đất.

3. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 05 thành viên được Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/4/2018 bầu ra và tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/6/2020 và Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 16/10/2021 đã bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT.

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều Lệ công ty, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

- Hội đồng quản trị công ty duy trì các cuộc họp định kỳ, bất thường theo quy định và lấy ý kiến thành viên HĐQT để thông qua các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp HĐQT đã phát huy dân chủ, đoàn kết, thống nhất giữa các thành viên HĐQT, nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình khi thảo luận, tham gia quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền.

- Thực hiện báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty về tình hình quản trị công ty, báo cáo thường niên theo đúng quy định hiện hành.

- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành 30 Nghị quyết và quyết định về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và các công tác khác. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành kịp thời, đúng thẩm quyền, đảm bảo đúng chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, tạo điều kiện cho Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao cũng như giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng quản trị tham gia giao ban cùng với Ban Tổng Giám đốc công ty, theo dõi chỉ đạo sát quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đồng thời chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế, quy định của Công ty; sửa đổi bổ sung một số quy chế, quy định cho phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Kết quả hoạt động từng thành viên Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển công ty.

Hội đồng quản trị đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại Điều Lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Từng thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công và đã có những đóng góp tích cực góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

5. Thù lao thành viên Hội đồng quản trị năm 2020:

Tổng thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị năm 2020 là: 384 triệu đồng, trong đó: Chủ tịch HĐQT: 8 triệu đồng/tháng; Thành viên HĐQT: 6 triệu đồng/ người/ tháng.

III/ Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã phối hợp cùng với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của Công ty để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong quá trình điều hành, Ban điều hành đã tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật, nghị quyết Hội đồng quản trị và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua và triển khai hiệu quả các giải pháp trong sản xuất kinh doanh.

IV/ Kết quả giám sát đối với Người điều hành khác:

Hội đồng quản trị công ty đã luôn song hành cùng Ban lãnh đạo trong từng hoạt động, đưa ra các chỉ đạo kịp thời. Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên làm việc với Ban Tổng Giám đốc và các cấp trưởng đơn vị tại văn phòng Công ty cũng như trực tiếp đi kiểm tra tại các Nhà máy, xí nghiệp để có ý kiến chỉ đạo sát sao. Các thành viên của Hội đồng quản trị thường xuyên hội ý, thống nhất

các giải pháp về đầu tư, tài chính, kinh doanh nhằm thống nhất trong việc điều hành SXKD Công ty đạt mục tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao cho.

V/ Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021:

Tình hình quốc tế, trong nước năm 2021 dự báo có những thời cơ, thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen, trong đó đại dịch Covid-19 tiếp tục tác động tiêu cực trên nhiều mặt đến kinh tế thế giới và nước ta.

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị công ty tập trung chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

1. Kế hoạch mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2021
1	Sản lượng sản xuất		
1.1	Clinker	Tấn	500.000
1.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	700.000
2	Sản lượng tiêu thụ		920.000
2.1	Clinker	Tấn	220.000
2.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	700.000
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	815.491
4	Lợi nhuận		
4.1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.152
4.2	Lợi nhuận trước thuế chưa tính CLTG	Tr.đồng	6.152
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.922
6	Tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu	%	1,14
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	26.000
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	≥ 2
9	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	63.255
10	Số lao động trong năm	Người	402

2. Kế hoạch mục tiêu đầu tư xây dựng năm 2021

Tiếp tục thực hiện chuyển tiếp các dự án từ kế hoạch năm trước chuyển sang, cụ thể như sau:

Đvt : Triệu đồng

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021		Ghi chú
			Khối lượng	Vốn thanh toán	

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021		Ghi chú
			Khối lượng	Vốn thanh toán	
	Dự án nhóm C	335.051	50.394	63.413	
I	Dự án trong giai đoạn chuẩn bị				
1	Dự án ĐTXD khai thác đá mỏ Hóc Khế 1 - Đà Nẵng	14.713	3.000	3.000	
2	Dự án ĐTXD dây chuyền nghiền, đóng bao tại Vạn Ninh	100.000	6.000	6.000	
3	Dự án ĐTXD Silo thép tại kho trung chuyển xi măng tại Quy Nhơn	17.820	17.820	17.820	
4	Dự án ĐTXD khai thác mỏ đá vôi Đông Nam Lèn Ấng	105.957	3.574	3.574	
II	Dự án trong giai đoạn thực hiện				
1	Dự án ĐTXD công trình khai thác mỏ sét Đội 3	39.120	20.000	20.000	
2	Dự án lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục	8.500		4.019	
III	Dự án hoàn thành				
1	Dự án kho trung chuyển xi măng Quy Nhơn	49.898		9.000	

3. Giải pháp thực hiện mục tiêu kế hoạch năm 2021:

- Nghiêm túc thực hiện đúng quy định về quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định. Đảm bảo việc ban hành Nghị quyết, Quyết định kịp thời, đúng quy định hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Triển khai tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, nghị quyết HĐQT và các chương trình kế hoạch của Hội đồng quản trị đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra.

- Theo dõi chỉ đạo sâu sát nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý, năng lực lãnh đạo, tăng cường công tác tiết kiệm chi phí trong các khâu sản xuất, lưu thông để giảm giá thành đảm bảo đạt mức lợi nhuận năm 2021 theo kế hoạch đề ra.

- Rà soát bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật và điều kiện thực tế của công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục bám sát chức năng, nhiệm vụ, phát huy những kết quả đã đạt được, tập

trung sức mạnh trí tuệ và tinh thần đoàn kết để làm tốt hơn nữa công tác quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Xuân Khôi





TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BKS

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020 & KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân

- Căn cứ Chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2020,

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2020 của Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Công tác đã thực hiện được trong năm 2020:

Trong năm 2020 vừa qua, nhân sự Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân có sự thay đổi nhỏ: Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 16/10/2020, Ông Nguyễn Hoàng Trí – nguyên thành viên Ban kiểm soát được Đại hội thống nhất miễn nhiệm thành viên BKS để bầu bổ sung vào thành viên HĐQT Công ty. Đồng thời cũng tại Đại hội này, Bà Nguyễn Hồng Minh – Chuyên viên Phòng Kế hoạch chiến lược Công ty được bầu bổ sung thành viên BKS. Ngay sau khi có sự thay đổi về nhân sự, Ban Kiểm soát đã tiến hành họp phân công lại nhiệm vụ cho các thành viên trong BKS nhằm phù hợp với chuyên

môn, nghiệp vụ của mỗi thành viên để thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của BKS.

Năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện được các công việc như sau:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành;
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đối với HĐQT và Ban Điều hành;
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính 06 tháng, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra;
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật;

Ngoài ra, trong năm 2020 Ban kiểm soát cũng đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cụ thể:

- Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị mời tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, được tham gia ý kiến tại cuộc họp, được cung cấp đầy đủ về các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty;
- Ban điều hành Công ty cũng mời BKS tham gia các cuộc họp giao ban tháng, các Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác hoạt động sản xuất kinh doanh bán niên và cuối năm. Tại các cuộc họp và hội nghị này BKS đã tham gia góp ý với Ban điều hành Công ty về các giải pháp nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, nhằm tăng lợi nhuận, tăng cổ tức cho Cổ đông.

2. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2021

Năm 2021, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình: đó là thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định

của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban điều hành Công ty. Cụ thể công việc như sau:

- Phân công nhiệm vụ cụ thể trong BKS để tăng cường công giám sát;
- Xây dựng lại Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát cho phù hợp với các văn bản pháp luật mới, đó là: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Nghị định số 155/2020/NĐ_CP, Thông tư số 116/2020/TT-BTC, v.v....
- Thẩm định chặt chẽ các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm;
- Giám sát tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty;
- Giám sát hoạt động đầu tư và quyết toán vốn đầu tư của Công ty;
- Kiểm tra nội bộ các phòng ban và đơn vị trực thuộc Công ty.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Từ các cuộc họp đó, Hội đồng quản trị đã biểu quyết thông qua nhiều quyết định có giá trị và thiết thực nhằm đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm;

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;

HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp cùng với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của Công ty để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

Ban Kiểm soát đánh giá cao về tình hình hoạt động của Hội đồng quản

trị Công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành công việc hàng ngày của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các vấn đề chỉ đạo và điều hành của Ban Tổng Giám đốc đều tuân thủ đúng pháp luật, phù hợp với Nghị quyết của HĐQT. Kết quả thực hiện của Công ty dưới sự điều hành của Ban Tổng giám đốc trong năm 2020 như sau:

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Năm 2020, thực sự là một năm đặc biệt, một năm với vô vàn khó khăn do ảnh hưởng của Đại dịch COVID 19 trên toàn thế giới và thiên tai dữ dội ở Miền Trung nước ta. Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân cũng không tránh khỏi những ảnh hưởng nặng nề đó đến hoạt động SXKD của Công ty. Phần lớn các chỉ tiêu SXKD trong năm qua không đạt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, để đứng vững và vượt qua khó khăn, Ban điều hành đã cố gắng duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được liên tục nhằm đảm bảo được đời sống của CBCNV Công ty, tổng quỹ lương thực hiện năm nay tương đương quỹ lương năm trước, tiền lương bình quân trên đầu người có tăng hơn so với năm trước như Báo cáo của Tổng giám đốc đã nêu;

- Về công tác tài chính kế toán: Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc quản lý tài chính, quản lý dòng tiền, sử dụng vốn hợp lý nhằm đảm bảo cân đối vốn cho sản xuất, giảm dần nợ vay dài hạn Ngân hàng để giảm chi phí lãi vay nhằm nâng cao hiệu quả SXKD; nộp Ngân sách Nhà nước tăng so với kế hoạch; Công tác lập báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các quy định của Pháp luật;

- Về công tác tổ chức nhân sự: Ban điều hành đã tiến hành rà soát lại cơ cấu tổ chức của Công ty cũng như các đơn vị trực thuộc, bố trí sắp xếp sáp nhập các phòng, ban, định biên lại lao động cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh.

IV. THÂM ĐỊNH BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2020 như sau:

TT	NỘI DUNG	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh (%)	
						KH	Cùng kỳ
A	Sản lượng sản xuất						
1	Clinker	Tấn	524.819	530.000	475.076	89,64	90,52
2	Xi măng	Tấn	654.240	700.000	513.563	73,37	78,48
B	Sản lượng tiêu thụ	Tấn					
1	Clinker	Tấn	335.941	220.000	190.504	86,59	56,71
2	Xi măng	Tấn	657.521	700.000	507.665	72,52	77,19
C	Các chỉ tiêu tài chính						
1	Doanh thu thuần	Tr.đồng	869.587	837.548	636.969	76,05	73,25
2	Nộp ngân sách	Tr.đồng	31.105	25.000	25.733	102,93	82,73
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.403	7.004	5.211	73,98	81,38
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	5.078	5.071	4.481	88,3	88,2
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	122	121	108	89,2	88,5

Nhìn chung các chỉ tiêu cơ bản về sản xuất kinh doanh năm 2020 là không đạt kế hoạch đã đề ra, ngoại trừ chỉ tiêu nộp ngân sách (tăng 2,93% so với kế hoạch).

2. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

- Các Báo cáo tài chính quý, năm 2020 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;
- Riêng Báo cáo tài chính 6 tháng và năm được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kế toán Kiểm toán An Việt là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết;
- Ý kiến của Kiểm toán viên: Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty

đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.

3. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020

a, Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đvt	Năm nay	Năm trước
1. Cơ cấu tài sản:			
Tổng tài sản:	Tr.đồng	790.058	862.484
Trong đó: -Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	136.235	159.749
-Tài sản dài hạn	Tr.đồng	653.823	703.735
2. Cơ cấu nguồn vốn:			
Tổng nguồn vốn:	Tr.đồng	790.058	862.484
Trong đó: -Nợ phải trả ngắn hạn	Tr.đồng	317.130	269.062
- Nợ phải trả dài hạn	Tr.đồng	33.734	157.709
-Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	439.194	435.713
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,43	0,59
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,02	0,08
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	0,82	0,74
- Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu	%	1,19	1,47
- Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	0,70	0,58
- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	1,02	1,17

b, Phân tích đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2020:

- Về cơ cấu vốn và tài sản:

Theo số liệu ở Bảng các chỉ tiêu phân tích tài chính ta thấy về cơ cấu tài sản của Công ty trong năm qua là tương đương năm trước, tỷ lệ của Tài sản ngắn hạn trên Tổng tài sản nhỏ hơn 20% và tỷ lệ của Tài sản dài hạn trên Tổng tài sản lớn hơn 80% là những tỷ lệ hợp lý đối với ngành sản xuất và kinh doanh xi măng của chúng ta.

Tuy nhiên đối với nguồn vốn, so với năm trước thì có thay đổi nhiều về cơ cấu: Nợ phải trả dài hạn thì giảm sâu từ 157,7 tỷ xuống còn 33,7 tỷ, trong khi đó Nợ phải trả ngắn hạn tăng lên từ 269 tỷ lên 317 tỷ. Sự thay đổi cơ cấu

nợ phải trả sẽ làm thay đổi tình hình thanh toán của Công ty.

Xét hệ số TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn vào cuối năm báo cáo = 136 tỷ/317 tỷ tương đương 0,43 lần. Hệ số này phản ánh tình hình thanh khoản của Công ty là khó khăn, đặc biệt là tình hình thanh toán nhanh.

- Về khả năng thanh toán:

Theo bảng chỉ tiêu tài chính trên thì khả năng thanh toán hiện hành cũng như khả năng thanh toán nhanh của Công ty trong năm báo cáo đều giảm mạnh so với năm trước.

- Về tỷ suất sinh lời:

Tỷ suất sinh lời của Công ty thì còn quá thấp, cụ thể: đối với lợi nhuận trước thuế thì đạt 0,82% (so với DT thuần) và 1,19% (so với Vốn chủ sở hữu); còn đối với lợi nhuận sau thuế thì thấp hơn nữa: chỉ đạt 0,7% (so với DT thuần) và 1,02% (so với Vốn chủ sở hữu). Công ty cần có biện pháp quản lý tốt hơn các khoản mục chi phí để nâng tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu nhằm đảm bảo cổ tức cho cổ đông không bị tụt giảm.

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐ CỔ ĐÔNG 2020

1. Phân phối lợi nhuận năm 2020 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Công ty tạm thời chưa chi trả cổ tức cho Cổ đông;

2. Trích lập các quỹ: C.ty đã trích lập quỹ phúc lợi: 1 tỷ đồng

3. Trích lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020, Công ty đã thực hiện như sau:

- Thù lao Hội đồng quản trị và thành viên BKS: 526.000.000 đồng
- Lương Trưởng BKS chuyên trách : 233.300.000 đồng

4. Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:

Công ty đã chọn và ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kế toán Kiểm toán An Việt để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 là phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;

VI. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty một số nội dung như sau:

- Xem xét lại cơ cấu sản phẩm sản xuất và tiêu thụ, không nên chạy theo sản lượng mà cần phải tính toán hiệu quả của từng mặt hàng. Cụ thể cần xem xét lại kế hoạch sản xuất Clinker, Xi măng rời vì hai sản phẩm này giá bán đều thấp hơn giá vốn;

- Cần dự trữ nguyên vật liệu đủ phục vụ sản xuất trong tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp;

- Tăng cường công tác thu hồi nợ, đặc biệt nợ quá thời hạn để thu hồi vốn phục vụ sản xuất, đảm bảo thanh khoản;

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát kính trình lên ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 để thông qua. Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Đại hội đồng cổ đông, cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình trong năm qua.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Thư ký Công ty;
- Lưu BKS

**TM.BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY TRƯỜNG BAN**

Huỳnh Ngọc Khiêm



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-XMHV

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020 KẾ HOẠCH SXKD & ĐTXD NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

I. Đánh giá tình hình năm 2020

Do ảnh hưởng diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19 từ đầu năm đến nay ở phạm vi toàn cầu và tại Việt Nam, đặc biệt là ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt tại Miền Trung. Năm 2020, cả nước có 5 địa phương tăng trưởng âm, trong đó tại Miền Trung có 4 địa phương bao gồm: Đà Nẵng tăng trưởng âm 9,77%, Quảng Nam tăng trưởng âm 6,89%, Quảng Ngãi tăng trưởng âm 1,02% và Khánh Hòa tăng trưởng âm 10,52%

Năm 2020, GDP toàn cầu âm khoảng 5%, GDP của Việt Nam tăng trưởng 2,91% (đây là mức tăng trưởng thấp nhất giai đoạn 2011-2020), trong đó khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,98%; Ngành công nghiệp năm 2020 tăng 3,36% so với năm 2019. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 3,23% so với năm 2019. Thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, thanh khoản tốt, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay cơ bản ổn định.

Thị trường xi măng trong nước tiếp tục cạnh tranh quyết liệt do cung vượt cao so với cầu; sản lượng và giá bán (xi măng, clinker) đều giảm so với năm 2019. Khu vực Miền Trung và Tây Nguyên nhu cầu giảm khoảng 20-25%, đặc biệt trong Quý 4/2020 giảm từ 40-50%, giá xi măng giảm từ 60.000 đ/tấn đến 80.000 đ/tấn tùy từng thương hiệu và địa bàn; việc xuất khẩu cũng rất khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đã gây áp lực ngược trở lại thị trường trong nước, khiến thị trường trong nước đã khó khăn lại càng khó khăn hơn, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất xi măng.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)	
						NQ ĐHĐCĐ	Cùng kỳ
I	Sản xuất						
1	Clinker	Tấn	530.000	475.076	524.819	89,64	90,52
2	Xi măng	Tấn	700.000	513.563	654.365	73,37	78,48
II	Tiêu Thụ	Tấn	920.000	698.169	993.600	75,89	70,27
1	Clinker	Tấn	220.000	190.504	335.941	86,59	56,71
2	Xi măng	Tấn	700.000	507.665	657.659	72,52	77,19
2.1	Hải Vân	Tấn	47.000	64.613	234.457	137,47	27,56
2.2	Gia công HT	Tấn	653.000	443.052	423.202	67,85	104,69
III	Các chỉ tiêu tài chính						
1	Doanh thu thuần	Tr. đ	837.548	636.969	869.587	76,05	73,25
2	LN trước thuế	Tr. đ	7.044	5.211	6.403	73,98	81,38
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đ	5.635	4.457	5.078	79,08	87,75
4	Nộp ngân sách	Tr. đ	25.000	25.733	30.808	102,93	83,53
5	Tổng quỹ tiền lương	Tr. đ	63.238	57.217	57.960	90,48	98,72
6	Thu nhập NLĐ	Tr. đ	12,4	11,57	10,59	93,31	109,23
7	Lao động bình quân	Người	425	412	456	96,94	90,35

2. Đánh giá chung:

Công tác sản xuất:

Trong năm 2020 hầu hết các thiết bị đều hoạt động ổn định, đạt và vượt công suất thiết kế đảm bảo năng suất, chất lượng. Công tác sửa chữa bảo dưỡng thực hiện theo đúng kế hoạch, công tác vận hành thiết bị được tuân thủ theo đúng qui trình hướng dẫn. Thực hiện kiểm tra giám sát trình trạng thiết bị thông qua các checklist do tổ CBM thực hiện. Trong quá trình vận hành thiết bị các sự cố xảy ra đều được khắc phục kịp thời, đảm bảo sản xuất đáp ứng nhu cầu thị trường.

Sản lượng sản xuất clinker năm 2020 được 475.076 tấn, bằng 89,64% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ, giảm 9,48% so với năm trước. Nguyên nhân giảm sản lượng clinker do mưa bão, ngập lụt kéo dài, sản lượng tiêu thụ thấp, không nhập được nguyên liệu sản xuất và cũng không bán được do khách hàng không thể vận chuyển clinker ra cảng, đầy silo chứa nên đã chủ động dừng lò do để hạn chế đổ bãi. Thời gian hoạt động của lò năm 2020 là 296 ngày.

Sản lượng sản xuất xi măng năm 2020 được 513.563 tấn, bằng 73,37% nghị quyết ĐHĐCĐ, giảm 21,52% so với năm 2019; chất lượng xi măng bao và rời đều đáp ứng yêu cầu của TCVN 6260.

Chất lượng clinker Vạn Ninh chưa đáp ứng được độ lưu sụt của bê tông do thiết bị thuộc thế hệ cũ nên phải thực hiện mua clinker để sản xuất xi măng rời Công nghiệp cung cấp cho hệ thống trạm trộn, cường độ clinker Vạn Ninh thấp $R_{28}=47,4\text{Mpa}$.

Tiêu hao nhiệt và điện trong sản xuất clinker tương đương với kế hoạch, giảm so với năm trước và so với bình quân toàn ngành, chi phí than và điện để sản xuất clinker của Công ty cao hơn từ 60.000-65.000 đồng/tấn.

Đối với sản xuất xi măng: tiêu hao điện gần tương đương kế hoạch và cùng kỳ, tuy nhiên định mức tiêu hao clinker cho sản xuất xi măng PCB40 bao và PCB 40 rời công nghiệp cao hơn kế hoạch và cùng kỳ do xử lý clinker bãi.

Công tác bảo vệ môi trường: Thường xuyên bảo dưỡng hệ thống lọc bụi và không có hiện tượng phát tán bụi ra môi trường bên ngoài. Trồng bổ sung thêm cây xanh, cải tạo cảnh quan môi trường xanh- sạch- đẹp. Thực hiện tốt công tác an toàn lao động cho người và thiết bị, năm 2020 không để xảy ra tai nạn lao động nặng, chết người.

Công tác tiêu thụ:

Tổng sản phẩm tiêu thụ năm 2020 được 698.169 tấn, bằng 75,89 % Nghị quyết ĐHĐCĐ, giảm 29,73 % so với năm 2019.

Trong đó, tiêu thụ clinker được 190.504 tấn, bằng 86,59 % nghị quyết ĐHĐCĐ, giảm 43,29 % so với năm 2019.

Giá clinker biến động liên tục, 9 tháng đầu năm giá clinker giảm, sang nửa tháng 9,10 và đầu tháng 11 giá clinker có xu hướng tăng, nhưng Công ty không xuất bán được do mưa bão, lũ lụt, ngập úng kéo dài, Công ty phải chủ động dừng lò để tránh đổ clinker ra bãi; 2 tháng cuối năm giá clinker giảm mạnh, lượng clinker ở phía Bắc dư thừa lớn, nhiều khách hàng đã trả tiền trước chưa nhận được trong đợt mưa bão vẫn không nhận hàng.

Tiêu thụ xi măng thực hiện được 507.665 tấn, bằng 72,52 % nghị quyết ĐHĐCĐ, giảm 22,81 % so với năm 2019; (trong đó GC Hoàng Thạch 443.052 tấn, bằng 67,85% nghị quyết ĐHĐCĐ).

Năm 2020, Công ty tiếp tục triển khai việc thực hiện gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Hải Vân thông qua hợp đồng gia công giữa Công ty TNHH MTV Vicem Hoàng Thạch và Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

Với năng lực tài chính của mình, VICEM Hoàng Thạch đã hỗ trợ cho Công ty trong việc cân đối, giảm thiểu hụt dòng tiền do sản lượng tiêu thụ giảm. Năm qua, Công ty đã trả nợ vay dài hạn được 124 tỷ đồng, trong đó trả trước

hạn được 119 tỷ đồng, dư nợ dài hạn đến 31/12/2020 còn 38,4 tỷ đồng, chi phí tài chính năm 2020 giảm 11,656 tỷ đồng so với năm 2019.

Tuy nhiên, sản lượng xi măng gia công chưa đạt mục tiêu đề ra nguyên nhân do thị trường xi măng vẫn trong tình trạng cung vượt cầu khoảng 30% (cung khoảng 105 triệu tấn; cầu khoảng 65 triệu tấn) dư thừa từ 35 - 40 triệu tấn, kinh tế tại các địa bàn chủ đạo tiêu thụ xi măng của Công ty đều tăng trưởng âm, thị trường xi măng tại khu vực Miền Trung- Tây Nguyên năm 2020 giảm khoảng 20% - 25% do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thiên tai, bão lũ, thu nhập của người dân giảm, việc đầu tư xây dựng hạ tầng cho dịch vụ du lịch dừng do hoạt động du lịch giảm và chưa thể phục hồi làm cho nhu cầu xi măng giảm sâu, cạnh tranh về giá giữa các thương hiệu làm giá xi măng trên thị trường giảm từ 60.000 – 80.000 đồng/tấn, xi măng giá rẻ phù hợp với thị hiếu và thu nhập được nhiều người tiêu dùng lựa chọn.

Trước diễn biến thị trường, để đảm bảo giữ vững thị phần, duy trì sản lượng gia công và phù hợp mặt bằng giá thị trường, năm 2020 đơn giá gia công xi măng bình quân giảm 28.280 đồng/tấn (chưa bao gồm thuế GTGT) so với năm 2019. Việc cạnh tranh về giá vẫn đang tiếp diễn do thừa cung lớn, thu nhập của người dân vẫn chưa tăng nên nhu cầu cũng không tăng.

Công tác tài chính

Tổng doanh thu và thu nhập khác thực hiện năm 2020 đạt 637,17 tỷ đồng (trong đó: doanh thu thuần 636,97 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác 0,20 tỷ đồng) đạt 73,11% so với Nghị quyết và 76,08% so với thực hiện năm 2019. Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty đạt lần lượt 5,211 tỷ đồng và 4,457 tỷ đồng, tương ứng với 73,98% và 79,09% so với Nghị quyết đề ra, bằng 81,39% và 87,75% so với cùng kỳ năm 2019.

Trước thực tế khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm, cùng với tình hình chung của thị trường xi măng trong năm 2020, cung đang vượt cầu, Công ty đã tìm mọi biện pháp tiết giảm chi phí nhằm giảm giá thành sản xuất sản phẩm đồng thời giảm các chi phí quản lý, bán hàng và chi phí tài chính. Tuy nhiên, sản lượng xuất xi măng và clinker không đạt được như Nghị quyết đề ra, giảm so với năm trước và đây cũng là nguyên nhân chính làm giảm lợi nhuận so Nghị quyết và năm 2019.

Công tác hạch toán kế toán kịp thời và đúng quy định, tăng cường công tác quản lý nợ, tập trung thu hồi công nợ, nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2020: 19,05 tỷ đồng giảm 30% so với tại ngày 31.12.2019 (27,4 tỷ đồng); cân đối nguồn vốn, đảm bảo dòng tiền cho sản xuất kinh doanh; chi trả lương

cho người lao động, nộp ngân sách nhà nước đầy đủ, đúng hạn. Công ty bảo toàn và phát triển vốn.

Các công tác khác

Công tác mua sắm vật tư, nguyên vật liệu: Việc mua sắm hàng hóa và dịch vụ thuê ngoài được thực hiện theo đúng các quy định của Công ty, đảm bảo chất lượng, giá cả hợp lý.

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện đàm phán, giảm giá được một số các nguyên nhiên vật liệu đầu vào như thạch cao giảm 20.000 đồng/tấn, xỉ giảm 75.000 đồng/tấn, than giảm bình quân 75.829 đồng/tấn, vận chuyển giảm 5.000 đồng/tấn, phụ gia giảm 15.000 đồng/tấn,... góp phần giảm chi phí, giảm giá thành, tăng lợi nhuận.

Tuy nhiên, công tác mua sắm vật tư nguyên vật liệu trong năm 2020 cũng gặp nhiều khó khăn do dịch COVID-19, mưa bão, ngập lụt làm cho vận chuyển bị gián đoạn: Thạch cao nhập khẩu từ Lào tạm thời đóng cửa khẩu do dịch, xỉ lò cao không vận chuyển về công ty do thời tiết xấu mưa bão nên tàu biển không hoạt động được, vận chuyển Clinker từ nhà máy Vạn Ninh về Hải Vân bị tắc nghẽn do mưa lụt tại các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế kéo dài ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác tổ chức lao động tiền lương: Rà soát mô hình tổ chức các đơn vị trực thuộc, bố trí sắp xếp, định biên lại lao động cho phù hợp với tình hình thực tế nhằm tăng năng suất lao động.

Thực hiện sáp nhập Phòng Công nghệ thông tin vào Phòng Tổ chức Hành chính; Tại Nhà máy Xi măng Vạn Ninh: sáp nhập Xưởng Xi măng vào Xưởng Clinker, sáp nhập bộ phận vận hành điều khiển trung tâm tại các Xưởng vào Phòng Kỹ thuật qua đó tinh giản bộ máy quản lý, tăng hiệu quả trong công tác quản lý điều hành.

Lao động bình quân hiện năm 2020 (412 người) giảm được 3,06 % so với Nghị quyết ĐHĐCĐ (425 người) và giảm 9,65% so với thực hiện năm 2019 (456 người)

Mặc dù năm 2020 Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng vẫn duy trì ổn định việc làm, đời sống của CBCNV được đảm bảo. Thu nhập bình quân của người lao động 11,57 triệu đồng/người/tháng, bằng 93,31% Nghị quyết ĐHĐCĐ, tăng 9,23% so với năm 2019.

Thực hiện điều chỉnh tăng mức đóng BHXH cho người lao động để tiến đến tiếp cận tiền lương đóng BHXH ngang bằng so với lương thực nhận theo quy định.

Công tác đầu tư xây dựng:

Dự án Kho trung chuyển Quy Nhơn: Đã thực hiện xong việc lập báo cáo quyết toán, đã thực hiện việc kiểm toán báo cáo quyết toán dự án, đang triển khai thực hiện thẩm tra đề trình Tổng công ty thỏa thuận, HĐQT phê duyệt.

Dự án lắp đặt hệ thống quan trắc online: Đã hoàn thành lắp đặt hệ thống quan trắc online, hiện đang thực hiện kết nối với Sở TNMT tỉnh Quảng Bình và thành phố Đà Nẵng.

Dự án mở Hốc khế: Công ty đang bám sát các Sở, ban ngành để chấp thuận việc lập và phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/500, triển khai thủ tục giao đất, cho thuê đất khu nhà xưởng, khu chế biến của mỏ Hốc Khế.

Mỏ đá vôi Đông Nam Lèng Áng: Hiện nay, mỏ mới chỉ có thiết kế cơ sở chưa có Bản vẽ thiết kế thi công XD/CB; Thiết kế khai thác mỏ. Sau khi nhận chuyển nhượng, Công ty đã kế thừa hiện trạng khai thác của chủ đầu tư cũ, vừa tiếp tục khai thác để cung cấp nguyên liệu cho Nhà máy vừa khắc phục những hạn chế trong khai thác. Do vậy, cần phải điều chỉnh nội dung dự án, chủ đầu tư để làm cơ sở tổ chức đấu thầu thiết kế bản vẽ thi công XD/CB; Thiết kế khai thác mỏ nhằm đưa mỏ vào khai thác đúng với giấy phép; đảm bảo an toàn lao động; ổn định sản lượng khai thác.

Mỏ Cát Kết: Hoàn thành việc thuê đất giai đoạn 1 với diện tích 1,3 ha và đã tổ chức khai thác (phần đất này thuộc sở hữu của UBND xã Vạn Ninh), đối với phần diện tích còn lại của mỏ là 8,5 ha thuộc sở hữu của hộ gia đình (ông Hoàng Diệm), tiếp tục triển khai đền bù, giải phóng mặt bằng phần còn lại của mỏ 8,5 ha để đưa vào khai thác, nhằm đáp ứng một phần nguồn nguyên liệu sản xuất clinker.

Mỏ sét tại Vạn Ninh: Thực hiện việc bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 -2030 với tỉnh Quảng Bình; trình Hội đồng quản trị điều chỉnh dự án do chi phí bồi thường GPMB tăng.

Công tác Quản trị và công nghệ thông tin:

Rà soát, sửa đổi ban hành các quy chế, quy định phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế công ty.

Hoàn thành và đưa vào sử dụng chính thức phần mềm Quản lý Văn bản điều hành E-Office theo yêu cầu của Vicem.

Tiếp tục hoàn thiện việc nâng cấp phần mềm Kế toán FAST 2002C lên Fast Business Online cho phù hợp với mô hình sản xuất tại Công ty.

Công tác xã hội, cộng đồng:

Thực hiện các chương trình từ thiện, trách nhiệm đối với cộng đồng, ủng hộ địa phương trong các chương trình xã hội, ủng hộ các gia đình chính sách, xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào vùng lũ tại Tỉnh Quảng Bình.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2021:

1. Nhận định tình hình kinh tế xã hội năm 2021

Năm 2021 tình hình quốc tế, trong nước dự báo có những thời cơ, thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen, trong đó đại dịch Covid-19 tiếp tục tác động tiêu cực trên nhiều mặt đến kinh tế thế giới và nước ta.

Trong bối cảnh đó, Việt Nam đã đề ra mục tiêu tổng quát cho năm 2021 là tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; thúc đẩy mạnh mẽ cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh, phát triển mạnh thị trường trong nước. Cụ thể: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2021 tăng khoảng 6%, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng khoảng 4%, Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội khoảng 4,8%.

Các yếu tố ảnh hưởng đến ngành xi măng Việt Nam:

Thuận lợi:

Chính phủ có nhiều giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn như: Giảm thuế, hoãn nộp thuế và miễn phí sử dụng đất đối với các doanh nghiệp, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công và vốn ODA.

Hoạt động dịch vụ, thương mại hàng hóa với nhiều quốc gia có khả năng được khôi phục trở lại.

Khó khăn:

Đại dịch Covid-19 trên thế giới còn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro, khó lường và khả năng sẽ kéo dài tại nhiều quốc gia.

Giá nguyên liệu đầu vào có xu hướng tăng mạnh đặc biệt là giá than, thạch cao, phụ gia, xỉ, xăng dầu, vận chuyển đường biển quốc tế...

Xu hướng chuyển dịch từ xi măng bao sang xi măng rời ngày càng rõ nét dẫn đến giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Thu nhập của người dân năm 2020 giảm, xây dựng dân dụng khó có khả năng phục hồi trong năm 2021.

Nguồn cung xi măng trong nước tiếp tục duy trì ở mức rất cao (dự kiến nguồn cung xi măng năm 2021 khoảng 110 triệu tấn, trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ xi măng toàn xã hội năm 2021 khoảng 66 triệu tấn) dẫn tới cạnh tranh tại thị trường xi măng trong nước ngày càng khốc liệt, đặc biệt là cạnh tranh về giá.

Kinh tế tại Khu vực Miền Trung dự kiến có phục hồi nhưng chậm, nhu cầu tiêu thụ xi măng tại Miền Trung trong đó Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi – thị trường tiêu thụ chính của Công ty được dự báo sẽ tăng trưởng thấp, đầu tư cho xây dựng không nhiều do tiếp tục ảnh hưởng nặng nề từ dịch Covid đang diễn biến hết sức phức tạp nên hoạt động du lịch chưa thể phục hồi ngay, thu nhập của người dân giảm, quá nhiều khách sạn và địa điểm du lịch bị đầu tư dư thừa trong giai đoạn trước.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2021
1	Sản lượng sản xuất		
1.1	Clinker	Tấn	500.000
1.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	700.000
	<i>Trong đó</i>		
	<i>Gia công Hoàng Thạch</i>	<i>Tấn</i>	<i>600.000</i>
	<i>Hải Vân</i>	<i>Tấn</i>	<i>100.000</i>
2	Sản lượng tiêu thụ		920.000
2.1	Clinker	Tấn	220.000
2.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	700.000
	<i>Trong đó</i>		
	<i>Gia công Hoàng Thạch</i>	<i>Tấn</i>	<i>600.000</i>
	<i>Hải Vân</i>	<i>Tấn</i>	<i>100.000</i>
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	815.491
4	Lợi nhuận		
4.1	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>6.152</i>
4.2	<i>Lợi nhuận trước thuế chưa tính CLTG</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>6.152</i>
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.922
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	1,14
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	26.000
8	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	63.255
9	Số lao động trong năm	Người	402

3. Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021:

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2021							
			Kế hoạch khối lượng				Kế hoạch vốn thanh toán			
			Tổng số	Xây dựng	Thiết bị	Khác	Thanh toán năm kế hoạch	Cơ cấu nguồn vốn		
								Tổng số	Vay trong nước	Vốn tự có
	TỔNG CỘNG CHUNG	335.051	50.394	20.270	3.300	26.824	63.413	63.413	34.711	28.702
	<i>Dự án nhóm C</i>	<i>335.051</i>	<i>50.394</i>	<i>20.270</i>	<i>3.300</i>	<i>26.824</i>	<i>63.413</i>	<i>63.413</i>	<i>34.711</i>	<i>28.702</i>
1	Dự án quan trắc online	8.500					4.019	4.019	4.019	
2	Dự án mô đá Hóc Khê 1	14.713	3.000	2.000		1.000	3.000	3.000		3.000
3	Dự án mô sét Đội 3	39.120	20.000	4.000		16.000	20.000	20.000	20.000	
4	Dự án mô đá vôi Đông Nam Lèn Áng - Thiết kế BVTC	105.957	3.574			3.574	3.574	3.574		3.574
5	Dự án kho trung chuyển xi măng tại Quy Nhơn	49.898					9.000	9.000		9.000
6	Dự án dây chuyền nghiền, đóng bao tại Vạn Ninh	100.000	6.000			6.000	6.000	6.000		6.000
7	Dự án si lô thép tại Quy Nhơn	17.820	17.820	14.270	3.300	250	17.820	17.820	10.692	7.128

III. Giải pháp thực hiện:

1. Công tác sản xuất:

Duy trì sản xuất ổn định, cân đối tính toán hợp lý sản lượng sản xuất tối ưu nhằm đáp ứng yêu cầu thị trường và mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

Kiểm tra, phòng ngừa thiết bị, nâng cao chất lượng sửa chữa bảo dưỡng đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định. Xây dựng kế hoạch chạy máy hợp lý, nhằm đem lại hiệu quả tối đa.

Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm, giảm các tiêu hao năng lượng, nguyên vật liệu, tăng năng suất.

Hoàn thiện việc đầu tư các mỏ nguyên liệu, đưa vào khai thác mỏ nguyên liệu để chủ động nguồn nguyên liệu cho sản xuất và giảm chi phí.

Công tác môi trường và an toàn: Chú trọng công tác an toàn lao động cho người và thiết bị, rà soát những nguy cơ gây mất ATLĐ nhất là những vị trí có nguy cơ rủi ro tiềm ẩn. Quan tâm công tác bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm nguồn nguyên liệu.

Nghiên cứu phát triển thêm dòng sản phẩm mới hướng đến sản phẩm xi măng xây tô với giá thành thấp, giá bán cạnh tranh ở phân khúc giá thấp.

2. Công tác tiêu thụ:

Phối hợp với Vicem Hoàng Thạch xây dựng kế hoạch tiêu thụ sản phẩm, chính sách, kênh phân phối phù hợp với tình hình thị trường đảm bảo phát triển thị trường.

Chủ động xây dựng kế hoạch tiêu thụ Clinker phù hợp với diễn biến thị trường, cân đối, quyết định việc mua bán clinker trên cơ sở tối ưu nhất.

3. Tài chính:

Rà soát các chi phí và tìm các biện pháp để giảm chi phí, giảm giá thành, bảo toàn và phát triển vốn, trích lập dự phòng nợ khó đòi.

Xây dựng kế hoạch, cân đối dòng tiền đảm bảo cho sản xuất kinh doanh được liên tục trên cơ sở:

Rà soát, xây dựng định mức dự trữ hợp lý vật tư, nguyên vật liệu,.. đảm bảo ổn định sản xuất, kinh doanh và tối ưu sử dụng vốn lưu động;

Tăng cường công tác quản lý công nợ phải trả, đàm phán nợ nhà cung cấp về thời hạn thanh toán, hạn chế ứng trước khi mua sắm vật tư, nguyên liệu;

Tìm thêm các ngân hàng để tài trợ vốn cho sản xuất kinh doanh nhằm nâng hạn mức nợ và đảm bảo việc vay vốn với lãi suất tốt nhất;

4. Công tác đầu tư:

Dự án Kho trung chuyển xi măng Quy Nhơn: Thực hiện thẩm tra báo cáo quyết toán dự án trình HĐQT phê duyệt.

Dự án lắp đặt hệ thống quan trắc online: Nghiệm thu, quyết toán dự án, thực hiện kết nối về sở TNMT tỉnh Quảng Bình và thành phố Đà Nẵng.

Mỏ đá vôi Đông Nam Lèng Áng: Thực hiện điều chỉnh dự án, thực hiện đầu tư nhằm đưa mỏ vào khai thác đúng với giấy phép khai thác; đảm bảo an toàn lao động; ổn định sản lượng khai thác.

Mỏ Cát Kết: Thỏa thuận thống nhất đơn giá đền bù, thực hiện giải phóng mặt bằng với phần diện tích còn lại của mỏ là 8,5 ha với hộ dân, thực hiện việc thuê đất để đưa vào khai thác, nhằm đáp ứng một phần nguồn nguyên liệu sản xuất clinker.

Dự án Mỏ Hốc Khê: Tiếp tục thực hiện các thủ tục để thuê đất khu chế biến và xin cấp giấy phép khai thác, thực hiện đầu tư và đưa dự án vào hoạt động.

Dự án silo thép tại Kho trung chuyển xi măng Quy Nhơn: Thực hiện các

bước chuẩn bị đầu tư; và triển khai thực hiện đầu tư khi có hiệu quả.

Dự án dây chuyền nghiền đóng bao tại Vạn Ninh: Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư; Làm việc với các cơ quan chức năng có thẩm quyền về chủ trương đầu tư, lập phương án đầu tư và chỉ triển khai khi có hiệu quả.

5. Tổ chức, lao động, tiền lương, tái cơ cấu:

Rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, định biên lại lao động trên nguyên tắc gọn nhẹ, linh hoạt với chức năng nhiệm vụ cụ thể tránh chồng chéo, trách nhiệm rõ ràng nhằm tăng năng suất lao động với mục tiêu sử dụng lao động hiệu quả, tiết kiệm chi phí.

Triển khai thực hiện thuê ngoài tại một số phần việc: Vệ sinh công nghiệp, bốc xếp xi măng, bảo vệ, nấu ăn ca. Trong quý 1/2021 thí điểm thuê ngoài phần việc bốc bao xi măng tại dây chuyền 2 Xưởng Xi măng, qua đó giảm được 13 lao động, làm lợi hàng tỷ đồng/năm.

Nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động, phân phối tiền lương trên cơ sở hiệu quả công việc.

6. Công tác quản trị và điều hành khác:

Rà soát, sửa đổi và xây dựng các quy chế nội bộ phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Vicem Hải Vân.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Lưu



Số: / TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi cổ tức năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng VICEM Hải Vân;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt, phát hành ngày 29/3/2021,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức 2020 cụ thể như sau:

1. Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:

Đơn vị kiểm toán được lựa chọn là Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

2. Nội dung Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, đã được công bố thông tin theo quy định của Pháp luật, bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- Báo cáo của đơn vị Kiểm toán độc lập.
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020.
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2020.
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Tóm tắt một số chỉ tiêu báo cáo tài chính năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
A	Tổng tài sản/nguồn vốn	Đồng	790.252.760.730
1	Nợ phải trả	Đồng	351.082.382.685
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	439.170.378.045



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
B	Lợi nhuận		
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.211.058.073
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.456.554.360

3. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	8.840.915.679
-	LN chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước	Đồng	4.384.361.319
-	LN chưa phân phối năm 2020	Đồng	4.456.554.360
2	Phương án phân phối:	Đồng	8.305.050.000
-	Chia cổ tức tỷ lệ: 2%	Đồng	8.305.050.000
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của NLĐ	Đồng	0
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	535.865.679
-	LN chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước	Đồng	0
-	LN còn lại chưa phân phối năm 2020	Đồng	535.865.679

4. Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu:VT, HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Xuân Khôi





Số: / TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát năm 2020 - Kế hoạch thù lao năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thực hiện chi trả thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2021 như sau:

1. Thực hiện chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020:

Tổng chi phí thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 được ĐHĐCĐ thông qua là: 528.000.000 đồng.

Tổng thù lao thực hiện năm 2020 cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty: 526.000.000 đồng, bằng 99,62% kế hoạch năm 2020 cụ thể:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao năm 2020
	Hội đồng quản trị		
1	Nguyễn Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT (đến 20/6/2020)	40.000.000
2	Lê Xuân Khôi	Chủ tịch HĐQT (từ 20/6/2020)	56.000.000
3	Ngô Đức Lưu	TV. HĐQT, TGD	72.000.000
4	Lê Văn Chính	TV. HĐQT (từ 16/10/2020)	18.000.000

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao năm 2020
5	Nguyễn Quang Tuấn	TV. HĐQT (từ 16/10/2020)	18.000.000
6	Nguyễn Hoàng Trí	TV. HĐQT (từ 16/10/2020)	18.000.000
7	Nguyễn Hòa Nam	TV. HĐQT (đến 16/10/2020)	54.000.000
8	Hồ Xuân Thu	TV. HĐQT (đến 16/10/2020)	54.000.000
9	Nguyễn Anh Quân	TV. HĐQT (đến 16/10/2020)	54.000.000
	Ban kiểm soát		
1	Huỳnh Ngọc Khiêm	Trưởng Ban kiểm soát	*
2	Nguyễn Hoàng Trí	TV. BKS (đến 16/10/2020)	36.000.000
3	Nguyễn Hồng Minh	TV. BKS (từ 16/10/2020)	10.000.000
4	Hoàng Xuân Thịnh	TV. BKS	48.000.000
	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT		0
5	Lê Thị Ánh Đào	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT	48.000.000
			526.000.000

* Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty và quy định hiện hành.

- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát năm 2020: 233.302.326 đồng.
- Tiền lương của Tổng Giám đốc thực hiện năm 2020: 491.162.791 đồng

2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2021:

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHCĐ phê duyệt kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, phụ trách quản trị kiêm thư ký năm 2021 như sau:

ST T	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người /tháng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị	5			
1	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	12	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	6.000.000	12	288.000.000
II	Ban kiểm soát	3			
1	Trưởng BKS	1	*		*
2	Thành viên BKS	2	4.000.000	12	96.000.000
III	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT				
1	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT	1	4.000.000	12	48.000.000
IV	Chi phí hội họp, giao dịch				50.000.000
	Tổng cộng				578.000.000



** Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty và quy định hiện hành.*

- Tiền lương, thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cân đối quỹ lương của Công ty để chi trả đảm bảo phù hợp quy định hiện hành.
- Quỹ thưởng: Trong trường hợp Công ty hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 giao thì quỹ thưởng đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành bằng 05% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:VT, HĐQT.

Lê Xuân Khôi





TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

/TTr-BKS

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xi măng Vicem Hải Vân

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020, hướng dẫn một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;*

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Xi măng Vicem Hải Vân.

Ban Kiểm soát Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên của Công ty với các nội dung sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, uy tín, đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm dày nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ kiểm toán BCTC;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với yêu cầu về khối lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán mà Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các đơn vị thỏa mãn tiêu chí nêu trên để lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông 2021 ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba đơn vị nói trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Trân trọng kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận :

- Như trên ;
- TV HĐQT;
- Lưu: VT, BKS;

Huỳnh Ngọc Khiêm



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v thông qua hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch năm 2021 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị của Công ty phê duyệt nội dung Hợp đồng gia công xi măng năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng VICEM Hải Vân;

Thực hiện Nghị quyết số 53/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân trong đó ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục triển khai thực hiện hợp đồng gia công năm 2021 trên cơ sở hợp đồng năm 2020, điều chỉnh thay đổi cho phù hợp với tình hình thị trường và HĐQT sẽ báo cáo việc triển khai thực hiện hợp đồng tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Để tiếp tục thực hiện việc gia công xi măng mang thương hiệu Vicem Hoàng Thạch, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch năm 2021 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Sản lượng gia công: 600.000 tấn ($\pm 5\%$)
2. Chung loại xi măng gồm: Xi măng PCB 30 bao (bao KPK và PP); xi măng PCB 40 bao (bao KPK và PP); xi măng PCB 40 rời dân dụng; xi măng PCB 40 rời công nghiệp.
3. Đơn giá gia công:

Năm 2020, 2021 và các năm tiếp theo, thị trường xi măng vẫn trong tình trạng cung vượt cầu khoảng 30% (cung khoảng 105 triệu tấn; cầu khoảng 65 triệu tấn) dư thừa từ 35 - 40 triệu tấn dẫn đến cạnh tranh ngày càng gay gắt đặc biệt là cạnh tranh về giá làm cho giá bán trên thị trường có xu hướng giảm.

Thị trường xi măng tại khu vực Miền Trung- Tây Nguyên năm 2020 giảm khoảng 20% - 25% do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thiên tai, bão lũ, thu nhập của người dân giảm, việc đầu tư xây dựng hạ tầng cho dịch vụ du lịch dừng do hoạt động du lịch giảm và chưa thể phục hồi làm cho nhu cầu xi măng giảm sâu; giá xi măng trên thị trường giảm từ 60.000 – 80.000 đồng/tấn do các thương hiệu cạnh tranh quyết liệt về giá.



Diễn biến dịch Covid 19 vẫn hết sức phức tạp cả trong nước và trên thế giới.

Trước diễn biến hết sức khó khăn như vậy, để đảm bảo giữ vững thị phần, duy trì sản lượng gia công và phù hợp mặt bằng giá thị trường, đơn giá gia công xi măng bao năm 2021 giảm 55.000 đồng/tấn (đã bao gồm thuế GTGT), đơn giá xi măng rời giữ nguyên. Chi tiết đơn giá gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Vicem Hải Vân năm 2021 như sau:

STT	Diễn giải	Sản lượng (tấn)	Đơn giá gia công năm 2021 (đã gồm VAT) (đồng/tấn)	Số với đơn giá 9 tháng cuối năm 2020 (đồng/tấn)	Giá trị hợp đồng(đồng)
1	XM PCB30 bao	30.000	1.040.600	-55.000	31.218.000.000
2	XM PCB40 bao	403.000	1.086.800	-55.000	437.980.400.000
3	XM PCB40 rời DD	7.000	1.001.000	0	7.007.000.000
4	XM PCB40 rời CN	160.000	1.012.000	0	161.920.000.000
	Tổng cộng	600.000			638.125.400.000

Đơn giá gia công trên đã bao gồm thuế GTGT và các chi phí như: clinker, phụ gia, thạch cao, các loại vật liệu khác, chi phí nghiền xi măng, chi phí sản xuất chung, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính,... đóng bao xuất xi măng (đối với xi măng bao) và giao trên phương tiện của Vicem Hoàng Thạch tại máng xuất của Vicem Hải Vân. Vỏ bao do Vicem Hoàng Thạch cấp.

Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh lại đơn giá gia công cho phù hợp với điều kiện thực tế và đảm bảo lợi nhuận sản xuất kinh doanh thì hai bên sẽ cùng trao đổi, đàm phán và ký phụ lục hợp đồng.

4. Tổng giá trị của hợp đồng năm 2021 dự kiến là: 638.125.400.000 đồng (Sáu trăm ba mươi tám tỷ, một trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm nghìn đồng)

5. Thanh toán và tạm ứng:

Đợt 1: Tạm ứng 5% giá trị hợp đồng (31,9 tỷ) trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. Giá trị tạm ứng này sẽ được thu hồi dần theo tỷ lệ thực tế gia công trong các tháng thực hiện

Đợt 2: Hàng tháng, tạm ứng 55% giá trị theo kế hoạch đăng ký sản lượng của Xí nghiệp tiêu thụ - Vicem Hoàng Thạch.

Đợt 3: Thanh toán 40% giá trị còn lại khi có kết quả R28.

Kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua nội dung hợp đồng gia công xi măng năm 2021 giữa Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân với Công ty



TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến hợp đồng gia công xi măng năm 2021, phê duyệt, thông qua hợp đồng gia công xi măng năm 2022, xem xét điều chỉnh, thay đổi cho phù hợp với diễn biến thị trường, đảm bảo tối ưu. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo các việc được giao trước đại Hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT : HĐQT, BKS.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Xuân Khôi





TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/ TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Hiện nay, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân ban hành kèm theo nghị quyết số 87/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2019 có một số điều khoản không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Do vậy, để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân đã xây dựng Dự thảo Điều lệ Công ty trên cơ sở quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Dự thảo Điều lệ gồm 21 Chương, 59 Điều. Dự thảo Điều lệ mới có một số nội dung thay đổi cơ bản so với Điều lệ hiện hành về các vấn đề; cụ thể như sau:

1. Cổ phần, cổ phiếu và chứng nhận cổ phiếu (Chương IV, Điều 6, Điều 7)
2. Quyền của cổ đông (Chương VI, Điều 12)
3. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông; Các vấn đề Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua (Chương VI, Điều 15)
4. Thời gian triệu tập Đại hội đồng cổ đông và chương trình họp Đại hội cổ đông (Chương VI, Điều 18)
5. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Chương VI, Điều 20)



6. Điều kiện đề nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua (Chương VI, Điều 21)
7. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (Chương VII, Điều 23)
8. Hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Chương VII, Điều 24)
9. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị (Chương VII, Điều 25)
10. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị (Chương VII, Điều 27)
11. Cuộc họp Hội đồng quản trị (Chương VII, Điều 30)
12. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc (Chương VIII, Điều 35)
13. Ban kiểm soát (Chương IX, Điều 36 đến Điều 41)
14. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi (Chương X, Điều 42)

(Chi tiết nội dung Điều Lệ kèm theo)

Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân có hiệu lực áp dụng thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Xuân Khôi



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Thông tư số 116/2020/TT-BTC.

Quy chế gồm 8 chương, 44 điều, với nội dung chính như sau:

1. Chương I – Quy định chung (Điều 1)
2. Chương II – Đại hội đồng cổ đông (Từ Điều 2 đến Điều 12).
3. Chương III – Hội đồng quản trị (Từ Điều 13 đến Điều 20).
4. Chương IV – Ban kiểm soát (Từ Điều 21 đến Điều 26).
5. Chương V – Tổng Giám đốc và người điều hành khác (Từ Điều 27 đến Điều 29).
6. Chương VI – Phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc (Từ Điều 29 đến Điều 41)
7. Chương VII – Quy định về đánh giá hằng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác (Điều 42, Điều 43)
8. Chương VIII – Hiệu lực thi hành (Điều 44)

(Chi tiết nội dung Quy chế kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Xuân Khôi



Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty. Dự thảo Quy chế gồm 7 chương 23 điều, với những nội dung cơ bản:

1. Chương I : Quy định chung (gồm Điều 1, Điều 2)
 - Điều 1. Phạm vi điều chỉnh
 - Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị
2. Chương II: Thành viên Hội đồng quản trị (từ Điều 3 đến Điều 10)
 - Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị
 - Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị
 - Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị
 - Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị
 - Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
 - Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
 - Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
3. Chương III: Hội đồng quản trị (từ Điều 11 đến Điều 14)
 - Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị



- Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

- Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

- Điều 14. Các tiêu chuẩn giúp việc Hội đồng quản trị.

4. Chương IV: Cuộc họp Hội đồng quản trị (gồm Điều 15, Điều 16)

- Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

- Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

5. Chương V: Báo cáo công khai các lợi ích (từ Điều 17 đến Điều 19)

- Điều 17. Trình báo cáo hằng năm

- Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

- Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan

6. Chương VI: Mối quan hệ của Hội đồng quản trị (từ Điều 20 đến Điều 22)

- Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

- Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành

- Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc ủy ban kiểm toán

7. Chương VII: Điều khoản thi hành (Điều 23)

- Điều 23. Hiệu lực thi hành

(chi tiết nội dung Quy chế kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục cần thiết để ban hành Quy chế này phù hợp với quy định của pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Xuân Khôi





TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BKS

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty (theo Quy chế mẫu ban hành tại Phụ lục IV, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát gồm 7 Chương, 22 Điều:

1. Chương I – Quy định chung (Điều 1 và Điều 2)
2. Chương II – Thành viên Ban kiểm soát (Từ Điều 4 đến Điều 10).
3. Chương III – Ban kiểm soát (Từ Điều 11 đến Điều 13).
4. Chương IV – Cuộc họp Ban kiểm soát (Điều 14 và Điều 15).
5. Chương V – Báo cáo và công khai lợi ích (Từ Điều 16 đến Điều 18).
6. Chương VI – Mối quan hệ của Ban kiểm soát (Từ Điều 19 đến Điều 21)
7. Chương VII – Điều khoản thi hành (Điều 22).

(Đính kèm Quy chế)

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Lưu

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Huỳnh Ngọc Khiêm



Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Quy chế bỏ phiếu điện tử
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải

Vân,

Trên cơ sở các quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn về tổ chức hoạt động của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Quy chế bỏ phiếu điện tử của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân được soạn thảo theo quy định của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam

Quy chế gồm 3 chương, 9 điều, với nội dung chính như sau:

1. Chương I – Quy định chung (Từ Điều 1, Điều 2)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Điều 2. Giải thích từ ngữ

2. Chương II – Quy định cụ thể thực hiện bỏ phiếu điện tử (Từ Điều 3 đến Điều 7)

Điều 3. Điều kiện, cách thức cổ đông tham gia bỏ phiếu điện tử

Điều 4. Cung cấp tài khoản truy cập và thực hiện bỏ phiếu điện tử

Điều 5. Ủy quyền thực hiện bỏ phiếu điện tử

Điều 6. Kết quả bỏ phiếu điện tử

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham gia bỏ phiếu điện tử

3. Chương III – Điều khoản khác (Từ Điều 8 đến Điều 9).

Điều 8. Điều khoản khác

Điều 9. Hiệu lực thi hành

(Dự thảo Quy chế bỏ phiếu điện tử kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Xuân Khôi



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân;

Hội đồng quản trị Công ty nhận được đơn từ nhiệm của ông: Lê Văn Chính, thành viên HĐQT Công ty vào ngày 29/6/2021.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông Lê Văn Chính.

Kính trình Đại hội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT

Lê Xuân Khôi



Số:/ TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân;

Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được đơn từ nhiệm của ông: Lê Văn Chính, Thành viên HĐQT.

Đối chiếu tiêu chuẩn, điều kiện thành viên Hội đồng quản trị theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật.

Để đảm bảo đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cụ thể:

- Số lượng bầu bổ sung: 01 người

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Xuân Khôi